

Số: /BC-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, Bộ Giao thông vận tải đã nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc (sau đây gọi là dự thảo Nghị định sửa đổi) với các nội dung cụ thể như sau:

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Giao thông vận tải báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến dự thảo Nghị định như sau:

1. Bộ Giao thông vận tải đã thực hiện việc rà soát Luật Giao thông đường bộ, các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định.

2. Các nội dung rà soát và dự kiến hướng sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định được nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ PC;
- Cục ĐBVN;
- Lưu: VT, KCHT (3).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Đình Thọ

PHỤ LỤC 1
RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QPPL CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 32/2014/NĐ-CP NGÀY 22/4/2014 VỀ QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG CAO TỐC
(Gửi kèm theo báo cáo số /BC-BGTVT ngày / /2022)

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG	Không sửa	
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị định này quy định về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc, bao gồm: Tổ chức giao thông trên đường cao tốc, điều hành giao thông, đảm bảo an toàn giao thông, bảo trì công trình đường cao tốc, xử lý sự cố, tai nạn xảy ra trên đường cao tốc, công tác cứu nạn, cứu hộ, trách nhiệm quản lý và bảo vệ công trình đường cao tốc.</p>	Không sửa	
<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.</p>	Không sửa	
<p>Điều 3. Giải thích từ ngữ Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1. Đường cao tốc là đường dành cho xe cơ giới, có dải phân cách chia đường cho xe chạy hai chiều riêng biệt; không giao nhau cùng mức với một hoặc các đường khác; được bố trí đầy đủ trang thiết bị phục vụ, bảo đảm giao thông liên tục, an toàn, rút ngắn thời gian hành trình và chỉ cho xe ra, vào ở những điểm nhất định.</p>	1: Không sửa	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>2. Công trình đường cao tốc gồm: Đường cao tốc, trụ sở hoặc nhà làm việc trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực, trụ sở hoặc nhà làm việc trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến, trạm dừng nghỉ, trạm thu phí, trạm kiểm tra tải trọng, hệ thống báo hiệu, hệ thống an toàn giao thông, hệ thống thoát nước, hệ thống điện, hệ thống quản lý giám sát giao thông, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống chiếu sáng, cây xanh và các công trình, thiết bị phụ trợ khác.</p> <p>3. Kết cấu hạ tầng đường cao tốc gồm: Công trình đường cao tốc và hành lang an toàn đường cao tốc.</p> <p>4. Hệ thống quản lý giám sát giao thông là hệ thống các thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến để quản lý, giám sát giao thông trên đường cao tốc được lắp đặt trong quá trình đầu tư xây dựng hoặc trong quá trình khai thác.</p> <p>5. Tổ chức giao thông trên đường cao tốc là các biện pháp, hành động hướng dẫn, bắt buộc các phương tiện tham gia giao thông tuân thủ các quy tắc giao thông quy định trong Luật Giao thông đường bộ.</p> <p>6. Cơ quan quản lý đường cao tốc là Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p>	<p>2. Công trình đường cao tốc gồm: Đường cao tốc; công trình thoát nước; công trình báo hiệu đường bộ; trung tâm quản lý, điều hành giao thông; trạm dừng nghỉ; trạm thu phí; trạm kiểm tra tải trọng; trạm bảo trì; công trình chiếu sáng; cây xanh; công trình phục vụ phòng cháy, chữa cháy; hệ thống thông tin phục vụ quản lý và liên lạc; các công trình, thiết bị phụ trợ khác phục vụ quản lý, khai thác, sử dụng và bảo trì đường cao tốc.</p> <p>3: Không sửa</p> <p>4: Bãi bỏ</p> <p>5: Không sửa</p> <p>“6. Cơ quan quản lý đường cao tốc là tổ chức tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đường cao tốc; cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với quy định chung và thực tế quản lý</p> <p>Bãi bỏ do nội dung không phù hợp</p> <p>Sửa đổi để phù hợp với cơ cấu tổ chức của Bộ GTVT theo Nghị định số 56/2022/NĐ-CP</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>7. Đơn vị được giao tổ chức khai thác, bảo trì công trình đường cao tốc (sau đây gọi là đơn vị khai thác, bảo trì) là chủ thể trực tiếp thực hiện việc khai thác, bảo trì công trình đường cao tốc, được xác định trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi thông qua Hợp đồng với Cơ quan quản lý đường cao tốc hoặc với Nhà đầu tư đối với các dự án thực hiện theo hình thức đối tác công - tư.</p>	<p>7. Đơn vị được giao tổ chức khai thác sử dụng, bảo trì công trình đường cao tốc (sau đây gọi là đơn vị khai thác, bảo trì) là đơn vị được người quản lý sử dụng công trình đường cao tốc ký hợp đồng thuê hoặc giao thực hiện công việc quản lý, khai thác sử dụng và bảo dưỡng thường xuyên công trình đường cao tốc.</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với quy định của về khai thác, bảo trì công trình, đảm bảo thống nhất của hệ thống pháp luật</p>
<p>8. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực là cơ quan quản lý, điều hành giao thông các tuyến đường cao tốc, đường bộ trong một khu vực nhất định; trực thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam.</p>	<p>8: Bãi bỏ</p>	<p>Bãi bỏ do nội dung không phù hợp với thực tế đồng thời quy định này chưa triển khai trên thực tế</p>
<p>9. Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến là cơ quan quản lý, điều hành giao thông trên một tuyến, đoạn tuyến đường cao tốc; trực thuộc đơn vị được giao tổ chức khai thác, bảo trì công trình đường cao tốc.</p>	<p>9: Bãi bỏ</p>	<p>Bãi bỏ và đưa nội dung này vào quy định quản lý tại Điều 7 của Nghị định</p>
<p>10. Cứu hộ là hoạt động hỗ trợ phương tiện, hàng hóa tham gia giao thông trên đường cao tốc khi gặp tai nạn, sự cố.</p>	<p>10. Cứu hộ là hoạt động hỗ trợ người, phương tiện, hàng hóa tham gia giao thông trên đường cao tốc khi gặp tai nạn, sự cố.</p>	<p>Sửa đổi để bao quát công tác cứu hộ, phù hợp với thực tế</p>
<p>11. Cứu nạn là hoạt động sơ cứu, cấp cứu ban đầu và đưa người bị nạn đến cơ sở y tế, hoạt động hỗ trợ người bị nạn trên đường cao tốc khi gặp tai nạn, sự cố.</p>	<p>11: Không sửa</p>	
	<p>12. Doanh nghiệp quản lý, khai thác đường cao tốc, gồm: Doanh nghiệp dự án được thành lập theo quy định của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư để</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	<p>tham gia ký kết và thực hiện hợp đồng tư xây dựng, kinh doanh, khai thác đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư; Doanh nghiệp thuê hoặc nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường cao tốc theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Doanh nghiệp được Nhà nước giao đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác đường cao tốc.</p> <p>13. Người quản lý sử dụng đường cao tốc là cơ quan, tổ chức được Nhà nước giao quản lý, khai thác sử dụng tài sản công kết cấu hạ tầng đường cao tốc; doanh nghiệp quản lý, khai thác đường cao tốc.</p>	<p>Sửa đổi để làm rõ trách nhiệm các chủ thể quản lý, phù hợp với hệ thống pháp luật và thực tế triển khai</p>
<p>Điều 4. Cơ chế quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc</p> <p>1. Nhà nước tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia vào hoạt động quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.</p> <p>2. Nhà đầu tư có thể tự thực hiện quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc hoặc thuê đơn vị, tổ chức khác thực hiện hoạt động này.</p>	<p>Không sửa</p>	
<p>Chương II. QUẢN LÝ, KHAI THÁC CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG CAO TỐC</p>	<p>Không sửa</p>	
<p>Điều 5. Nội dung quản lý nhà nước về khai thác công trình đường</p> <p>1. Quản lý, khai thác công trình đường cao tốc:</p> <p>a) Tổ chức giao thông trên đường cao tốc;</p>	<p>1. Quản lý, khai thác, sử dụng công trình đường cao tốc, gồm:</p> <p>a) Tổ chức giao thông trên đường cao tốc;</p>	<p>Điều chỉnh từ ngữ để phù hợp với nội dung</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>b) Điều hành giao thông trên đường cao tốc; c) Thông tin trên đường cao tốc; d) Tuần tra, tuần đường, tuần kiểm trên đường cao tốc; đ) Công bố đưa vào khai thác và tạm dừng khai thác đường cao tốc; e) Trạm thu phí trên đường cao tốc.</p> <p>2. Bảo vệ kết cấu hạ tầng đường cao tốc.</p> <p>3. Đảm bảo an toàn giao thông trên đường cao tốc, xử lý sự cố, cứu nạn, cứu hộ trên đường cao tốc.</p>	<p>b) Quản lý, điều hành, giám sát giao thông trên đường cao tốc; c) Thông tin trên đường cao tốc; d) Tuần tra, tuần kiểm trên đường cao tốc; đ) Đưa vào khai thác sử dụng và tạm dừng khai thác sử dụng đường cao tốc; e) Thu phí đường cao tốc.</p> <p>2: Không sửa</p> <p>3: Không sửa</p>	
<p>Điều 6. Tổ chức giao thông trên đường cao tốc</p> <p>1. Tổ chức giao thông trên đường cao tốc tuân theo phương án tổ chức giao thông được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nội dung phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc thực hiện theo quy định tại Điều 26 và Khoản 1 Điều 37 Luật Giao thông đường bộ.</p> <p>2. Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm:</p> <p>a) Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý;</p> <p>b) Phê duyệt phương án tổ chức giao thông đặc biệt trên đường cao tốc khi có thiên tai, tai nạn đặc biệt nghiêm trọng, sự cố công trình ảnh hưởng đến an toàn giao thông, tình huống về quốc phòng, an ninh;</p>	<p>1: Không sửa</p> <p>a: Không sửa</p> <p>b) Thỏa thuận phương án tổ chức giao thông với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp đường cao tốc hoặc đường khác do địa phương đầu tư xây dựng kết nối với đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải; c: Không sửa</p>	<p>Sửa đổi để phân cấp cho địa phương trong việc phê duyệt phương án tổ chức giao thông, phân cấp, đơn giản hoá TTHC</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>c) Quy định cụ thể trình tự, thủ tục việc lập, phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến thỏa thuận với Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>4. Chủ đầu tư, nhà đầu tư tổ chức lập phương án tổ chức giao thông trên các tuyến đường cao tốc, trình cơ quan quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này xem xét, phê duyệt.</p>	<p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm:</p> <p>a) Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý;</p> <p>b) Thỏa thuận phương án tổ chức giao thông với Bộ Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khác trong trường hợp đường cao tốc hoặc đường khác do các cơ quan này đầu tư xây dựng kết nối với đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý của địa phương mình;</p> <p>c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được giao đầu tư xây dựng đường cao tốc trên địa bàn địa phương mình và địa phương khác phải thỏa thuận với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có đường cao tốc đi qua trước khi phê duyệt phương án tổ chức giao thông.</p> <p>4. Chủ đầu tư dự án xây dựng đường cao tốc tổ chức lập phương án tổ chức giao thông trên các tuyến đường cao tốc, trình cơ quan quy định tại điểm a Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều này xem xét, phê duyệt trước khi đưa đường cao tốc vào khai thác sử dụng.</p> <p>Trường hợp cần điều chỉnh phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác sử dụng, người quản lý sử dụng đường cao tốc lập phương án tổ chức giao thông đường điều chỉnh, trình cơ quan có</p>	<p>Sửa đổi để làm rõ trách nhiệm của các chủ thể trong việc phối hợp, kết nối giao thông các tuyến đường cao tốc, cụ thể giữa UBND cấp tỉnh – Bộ GTVT và giữa UBND các tỉnh.</p> <p>Sửa đổi để làm rõ các nội dung liên quan đến việc tổ chức lập phương án tổ chức giao thông trên các tuyến đường cao tốc, phù hợp với quy định của pháp luật đầu tư, xây dựng và yêu cầu thực tế</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	<p>thẩm quyền quy định tại điểm a Khoản 2 và điểm a Khoản 3 Điều này xem xét phê duyệt.</p> <p>Chi phí lập phương án tổ chức giao thông được tính trong chi phí tư vấn thiết kế khi đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc; Chi phí khảo sát, lập phương án tổ chức giao thông điều chỉnh khi đường cao tốc đã đưa vào khai thác sử dụng được tính trong chi phí bảo trì đường cao tốc.</p> <p>5. Trường hợp đường cao tốc thực hiện phân kỳ đầu tư thì vận tốc khai thác, bố trí làn xe, đoạn chuyên tiếp, vị trí quay xe, sử dụng làn dừng khẩn cấp và các nội dung khác của phương án tổ chức giao thông phải phù hợp với quy mô xây dựng từng giai đoạn.”</p>	
<p>Điều 7. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực</p> <p>1. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực chịu trách nhiệm giám sát, điều hành hoạt động của các Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến và điều hành giao thông khu vực thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>2. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực kết nối với Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến qua hệ thống quản lý giám sát giao thông.</p> <p>3. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực là đơn vị sự nghiệp có thu. Kinh phí hoạt động của Trung tâm được bố trí từ Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương, trích từ nguồn thu phí của các tuyến cao tốc trong phạm</p>	<p>Điều 7. Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia</p> <p>1. Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia do Bộ Giao thông vận tải đầu tư xây dựng gồm nhà làm việc và các công trình dân dụng phục vụ quản lý, điều hành và lắp đặt các thiết bị công nghệ, màn hình hiển thị hình ảnh giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật cần thiết khác; các hệ thống thiết bị công nghệ để thu thập, lưu trữ, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu, hiển thị thông tin tình hình giao thông, phục vụ quản lý, điều hành giao thông các tuyến trên toàn quốc. Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia được kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến.</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với định hướng của Chính phủ về tổ chức Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>vi quản lý và các nguồn thu hợp pháp theo quy định của pháp luật.</p>	<p>2. Bộ Giao thông vận tải giao Cơ quan quản lý đường cao tốc trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ:</p> <p>a) Tổ chức quản lý, khai thác sử dụng Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia; Thu thập, lưu trữ thông tin, dữ liệu và cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 9 Nghị định này; Quản lý, sử dụng thông tin, dữ liệu đúng quy định; bảo trì công trình xây dựng, thiết bị của Trung tâm theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan”.</p> <p>b) Phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông và các Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến để tổ chức giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông;</p> <p>c) Hướng dẫn, kiểm tra việc kết nối các Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến với Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia.</p> <p>3. Chi phí thực hiện quản lý, vận hành và bảo trì Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia được bố trí từ ngân sách nhà nước.</p>	
<p>Điều 8. Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến</p> <p>1. Đơn vị khai thác, bảo trì chịu trách nhiệm tổ chức và quản lý, khai thác các Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.</p>	<p>1. Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến gồm nhà làm việc và các công trình dân dụng phục vụ quản lý, điều hành và lắp đặt các thiết bị công nghệ, màn hình hiển thị hình ảnh giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật cần thiết khác; hệ thống thiết bị công nghệ để thu thập, lưu trữ, phân tích, xử lý dữ liệu, hiển thị thông tin về tình hình giao thông trên tuyến, phục vụ tổ chức, quản lý, điều hành giao thông tuyến và được kết nối,</p>	<p>Sửa đổi để đưa nội dung giải thích từ ngữ của Điều 3 xuống đây, đồng thời sửa đổi để phù hợp với yêu cầu thực tế.</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>2. Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến chịu sự giám sát, điều hành của Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực; đồng thời chịu trách nhiệm gửi thông tin giao thông từ các Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến tới Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực để quản lý, điều hành.</p>	<p>chia sẻ thông tin với Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia.</p> <p>Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến có thể được xây dựng để phục vụ cho một hoặc một số tuyến kết nối với nhau. Đối với đường cao tốc có chiều dài lớn thì có thể có một hoặc nhiều trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến.”</p> <p>2. Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến được triển khai:</p> <p>a) Trong dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc;</p> <p>b) Trong giai đoạn vận hành, khai thác sử dụng đường cao tốc.</p> <p>3. Tổ chức quản lý, vận hành Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến :</p> <p>a) Cơ quan quản lý đường cao tốc có trách nhiệm: Tổ chức việc quản lý, khai thác sử dụng Trung tâm quản lý, điều hành giao thông các tuyến đường cao tốc là tài sản nhà nước; thu thập, bảo quản, lưu giữ, cung cấp và quản lý, sử dụng thông tin, dữ liệu; bảo trì công trình xây dựng, thiết bị của Trung tâm theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan; phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông để tổ chức giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông;</p> <p>b) Doanh nghiệp quản lý, khai thác đường cao tốc có trách nhiệm tổ chức quản lý, khai thác sử dụng Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật về xây</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	<p>dụng và quy định của hợp đồng dự án đối tác công tư; Thu thập, lưu trữ thông tin, dữ liệu và cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 9 Nghị định này, quản lý, sử dụng thông tin, dữ liệu đúng quy định; phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông để tổ chức giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông.</p> <p>4. Chi phí quản lý, vận hành và bảo trì Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến được tính trong chi phí quản lý, bảo trì công trình.</p>	
<p>Điều 9. Thông tin trên đường cao tốc</p> <p>1. Thông tin trên đường cao tốc gồm thông tin cố định và thông tin thay đổi:</p> <p>a) Thông tin cố định được cung cấp bằng hệ thống báo hiệu đường bộ trên đường cao tốc;</p> <p>b) Thông tin thay đổi là những thông tin thay đổi theo thời gian gồm: Thời tiết, mật độ giao thông, tư vấn hành trình, thời gian hành trình dự kiến, thông tin về sự cố, tai nạn, tạm dừng khai thác và các thông tin khác liên quan đến giao thông trên đường cao tốc. Các thông tin này được cung cấp qua hệ thống thông tin như mạng internet, sóng radio, các điểm cung cấp thông tin, biển báo thông tin điện tử trên đường cao tốc.</p>	<p>1. Thông tin cố định trên đường cao tốc, gồm các thông tin trên các công trình báo hiệu đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 10 và khoản 1 Điều 45 Luật Giao thông đường bộ (trừ thông tin của người chỉ huy điều hành giao thông và thông tin trên đèn tín hiệu nếu có).</p> <p>2. Thông tin thay đổi gồm:</p> <p>a) Thông tin điều chỉnh tổ chức giao thông trong một thời gian nhất định phục vụ sửa chữa, bảo trì công trình; thực hiện bảo đảm trật tự, an toàn giao thông;</p> <p>b) Các thông tin về tình hình giao thông trên đường cao tốc; thông tin về vị trí, thời gian xảy ra tai nạn, ùn tắc giao thông, sự cố công trình, sự cố cháy, nổ, vị trí sửa chữa, bảo trì công trình;</p> <p>c) Thông tin thời tiết, sự kiện thiên tai ảnh hưởng đến giao thông;</p>	<p>Sửa đổi để làm rõ các nội dung liên quan đến thông tin trên đường cao tốc trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm quốc tế và thực tế triển khai các tuyến cao tốc hiện nay.</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>2. Đơn vị khai thác, bảo trì chịu trách nhiệm cung cấp thông tin theo phương án tổ chức giao thông đã được phê duyệt.</p> <p>3. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực chỉ đạo đơn vị khai thác, bảo trì cung cấp thông tin giao thông trên cơ sở phương án tổ chức giao thông đặc biệt được Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt khi có tình huống khó khăn đột xuất xảy ra.</p>	<p>d) Hiệu lệnh của người chỉ huy, điều khiển giao thông, thông tin trên đèn tín hiệu giao thông (nếu có) và các thông tin khác.</p> <p>3. Các hình thức hiển thị thông tin thay đổi phục vụ người tham gia giao thông:</p> <p>a) Các thông tin quy định tại khoản 2 Điều này có thể được đăng tải trên các phương tiện truyền thông được phép hoạt động gồm: Radio, báo điện tử và các thông tin trên mạng.</p> <p>b) Các thông tin tại điểm a khoản 2 Điều này phải được thực hiện trên biển báo hiệu đường bộ, biển báo tạm.</p> <p>c) Biển báo hiệu điện tử trên đường cao tốc (nếu có) có thể hiển thị một hoặc nhiều thông tin tại khoản 2 Điều này.</p> <p>d) Thông tin do người quản lý sử dụng đường cao tốc; đơn vị khai thác, bảo trì, tổ chức, cá nhân liên quan cung cấp theo hình thức trực tiếp, điện thoại, Email và các nền tảng mạng công nghệ thông tin cho người tham gia giao thông và các đối tượng liên quan.</p> <p>4. Cung cấp, tiếp nhận, khai thác, sử dụng thông tin:</p> <p>a) Người quản lý sử dụng đường cao tốc có trách nhiệm cung cấp các thông tin quy định tại khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều này cho Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến, Cảnh sát giao thông và các</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	<p>phương tiện truyền thông quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.</p> <p>b) Cảnh sát giao thông cung cấp thông tin về tình hình xử lý tai nạn giao thông, chỉ huy điều hành giao thông và các thông tin khác liên quan đến trách nhiệm của cơ quan mình cho Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến, Cơ quan quản lý đường cao tốc, Doanh nghiệp quản lý, khai thác đường cao tốc và các phương tiện truyền thông.</p> <p>c) Đơn vị khai thác, bảo trì cung cấp thông tin tình hình giao thông, tai nạn giao thông, tình trạng hư hỏng, sự cố công trình, các vị trí đang thực hiện bảo trì và các thông tin cần thiết khác cho Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến, Cảnh sát giao thông, Cơ quan quản lý đường cao tốc, người quản lý sử dụng đường cao tốc.</p> <p>d) Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến cung cấp các thông tin quy định tại điểm a, b và c khoản này cho Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia; Tiếp nhận và cung cấp các thông tin từ Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia cho người quản lý, sử dụng đường cao tốc, Cảnh sát giao thông, cơ quan truyền thông để phục vụ quản lý, điều hành giao thông, hỗ trợ người tham gia giao thông.</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	<p>đ) Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia kết nối, tiếp nhận và cung cấp các thông tin cho các Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến.</p> <p>e) Việc cung cấp thông tin tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này phải bảo đảm chính xác, kịp thời, được lưu giữ, bảo quản tại các trung tâm quản lý, điều hành giao thông.</p>	
<p>Điều 10. Tuần tra, tuần đường và tuần kiểm trên đường cao tốc</p> <p>1. Cảnh sát giao thông thực hiện việc tuần tra, kiểm soát giao thông trên đường cao tốc và thông qua hệ thống giám sát giao thông để phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ; phối hợp với đơn vị được giao tổ chức khai thác, bảo trì đường cao tốc phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm quy định bảo vệ công trình, hành lang an toàn đường cao tốc.</p> <p>2. Đơn vị khai thác, bảo trì thực hiện công tác tuần đường trên đường cao tốc để tuần tra, kiểm tra và theo dõi tổ chức giao thông, tai nạn giao thông, tình trạng công trình đường cao tốc; phát hiện kịp thời hư hỏng hoặc các hành vi xâm phạm công trình đường cao tốc, các hành vi lấn chiếm, sử dụng trái phép đất của đường cao tốc, hành lang an toàn đường cao tốc; xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.</p> <p>3. Cơ quan quản lý đường cao tốc thực hiện việc tuần kiểm trên đường cao tốc để kiểm tra, theo dõi, giám sát kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ tuần đường; xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp xử lý các hành vi vi</p>	<p>1: Không sửa</p> <p>2: Không sửa</p> <p>3. Người quản lý sử dụng đường cao tốc thực hiện tuần kiểm đối với đường cao tốc được giao quản lý để kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của tuần</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với quy định về quản lý, khai thác, bảo trì đường bộ và</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>phạm công trình đường cao tốc, lấn chiếm, sử dụng trái phép đất của đường cao tốc, hành lang an toàn đường cao tốc.</p>	<p>đường; xử lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp xử lý các hành vi vi phạm kết cấu hạ tầng đường cao tốc; tham gia cứu nạn, cứu hộ, giải quyết sự cố tai nạn giao thông, sự cố công trình, sự cố cháy, nổ và các trường hợp cần thiết khác; phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về an toàn giao thông.</p>	<p>thống nhất của hệ thống pháp luật</p>
<p>Điều 11. Công bố đưa vào khai thác và tạm dừng khai thác đường cao tốc</p> <p>1. Công trình đường cao tốc chỉ được đưa vào khai thác sử dụng khi bảo đảm yêu cầu thiết kế, bảo đảm chất lượng và đạt các tiêu chuẩn theo quy định và có phương án tổ chức giao thông được phê duyệt.</p>	<p>Điều 11. Công trình đường cao tốc đưa vào khai thác sử dụng; tạm dừng khai thác đường cao tốc</p> <p>1. Đường cao tốc được đưa vào khai thác sử dụng khi đáp ứng các quy định sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đã được nghiệm thu hoàn thành xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; b) Phương án tổ chức giao thông đã được duyệt; c) Có quy trình vận hành khai thác đối với các hạng mục, thiết bị quy định tại khoản 2 Điều này. <p>2. Các hạng mục công trình và thiết bị phải có quy trình vận hành khai thác:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Công trình hầm trên đường cao tốc có sử dụng các thiết bị thông gió, lọc bụi, kiểm soát môi trường, phòng cháy, chữa cháy, hệ thống điện và các thiết bị khác phục vụ khai thác sử dụng; b) Trung tâm quản lý, điều hành giao thông quốc gia; Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến; c) Các thiết bị lắp đặt vào công trình đường cao tốc gồm: thiết bị nhận dạng phương tiện giao thông, cân tải 	<p>Sửa đổi, bổ sung làm rõ các quy định liên quan đến đảm bảo an toàn giao thông đường cao tốc gồm các quy định khi đáp ứng để được đưa vào khai thác sử dụng, tạm dừng khai thác</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>2. Tạm dừng khai thác đường cao tốc là trường hợp tạm không sử dụng một chiều hoặc cả hai chiều của tuyến đường cao tốc. Tạm dừng khai thác đường cao tốc được thực hiện trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Một hoặc nhiều công trình trên đường cao tốc gặp sự cố không thể hoạt động bình thường, ảnh hưởng đến an toàn giao thông trên đường cao tốc;</p> <p>b) Xảy ra tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng bắt buộc phải tạm dừng khai thác;</p> <p>c) Phục vụ yêu cầu quốc phòng, an ninh.</p> <p>3. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố đưa vào khai thác và tạm dừng khai thác các tuyến đường cao tốc trong phạm vi quản lý.</p>	<p>trọng, kiểm soát giao thông, quan trắc công trình, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, thiết bị phục vụ cứu nạn, cứu hộ;</p> <p>d) Các trường hợp cần thiết khác do chủ đầu tư, người quản lý sử dụng đường cao tốc quyết định.</p> <p>3. Tạm dừng khai thác đường cao tốc</p> <p>a) Tạm dừng khai thác đường cao tốc là trường hợp tạm không sử dụng cho các phương tiện giao thông khai thác sử dụng một chiều, hai chiều, một đoạn hoặc cả tuyến đường cao tốc (trừ các phương tiện tham gia cứu nạn, cứu hộ, khắc phục sự cố, đảm bảo giao thông).</p> <p>b) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tạm dừng khai thác đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau: Công trình đường cao tốc không bảo đảm an toàn cho việc khai thác sử dụng do hậu quả của thiên tai; sự cố công trình, sự cố cháy, nổ; hư hỏng không thể hoạt động bình thường; Xảy ra tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng buộc phải tạm dừng khai thác để phục vụ cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn giao thông; Phục vụ yêu cầu quốc phòng, an ninh; Các trường hợp bất khả kháng khác.</p> <p>c) Người quản lý sử dụng đường cao tốc thực hiện biện pháp hạn chế khai thác, sử dụng hoặc tạm dừng khai thác đường cao tốc trong trường hợp đặc biệt để</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	<p>thực hiện cứu nạn, tránh xảy ra tai nạn giao thông nghiêm trọng hoặc sự cố gây sập đổ công trình.</p> <p>Trong thời gian 60 phút kể từ thời điểm quyết định tạm dừng khai thác sử dụng đường cao tốc, người quản lý sử dụng công trình phải thông báo cho Cảnh sát giao thông, Cơ quan quản lý đường cao tốc, Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tuyến, chính quyền địa phương.</p> <p>4. Khi tạm dừng khai thác đường cao tốc phải thực hiện các công việc:</p> <p>a) Người quản lý sử dụng công trình, đơn vị khai thác, bảo trì phải khẩn trương thực hiện các biện pháp đảm bảo giao thông, điều chỉnh giao thông để hạn chế ùn tắc giao thông; sửa chữa hư hỏng, khắc phục các tồn tại trên đường cao tốc, tuyến đường khác sử dụng để điều tiết giao thông; điều chỉnh, bổ sung các công trình báo hiệu đường bộ và các công trình khác phục vụ đảm bảo giao thông; tham gia hướng dẫn người và phương tiện tham gia giao thông; phối hợp với Cảnh sát giao thông, chính quyền địa phương trong việc tổ chức giao thông trên đường cao tốc.</p> <p>b) Cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ chỉ huy, điều khiển giao thông.</p> <p>c) Chính quyền địa phương phối hợp thực hiện bảo đảm giao thông khi cần điều tiết các phương tiện tham</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	<p>gia giao thông đường cao tốc sang đường do địa phương quản lý.</p> <p>d) Công tác cứu nạn, cứu hộ thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định này; Công tác khắc phục sự cố công trình, khắc phục hư hỏng công trình bảo đảm an toàn trong khai thác sử dụng thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng; công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả cháy, nổ thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.</p> <p>đ) Sau khi hoàn thành việc tổ chức lại giao thông, hoàn thành cứu nạn, điều tra sự cố, người quản lý sử dụng công trình đường cao tốc có trách nhiệm sửa chữa hư hỏng, khắc phục các tồn tại để đưa đường cao tốc vào khai thác sử dụng đúng tiêu chuẩn thiết kế.</p>	
<p>Điều 12. Trạm thu phí trên đường cao tốc Trạm thu phí trên đường cao tốc thực hiện việc thu phí phương tiện giao thông trên đường cao tốc, áp dụng công nghệ thu phí tiên tiến, hiện đại, được xây dựng theo quy hoạch hoặc dự án đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Hoạt động của trạm thu phí phải đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt, tránh ùn tắc giao thông tại khu vực trạm thu phí.</p>	<p>Điều 12. Thu phí và khai thác các công trình đường cao tốc</p> <p>1. Đường cao tốc chỉ áp dụng phương thức thu phí điện tử không dừng (ETC).</p> <p>2. Cơ quan quản lý đường cao tốc có trách nhiệm tổ chức lựa chọn hình thức đấu thầu cho thuê, chuyên nhượng quyền khai thác và thu phí đối với công trình đường cao tốc được giao quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công và pháp luật khác có liên quan.</p>	<p>Sửa đổi đề phù hợp với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 19/2020/QĐ-TTg và chủ trương của Chính phủ về thu phí không dừng.</p>
<p>Điều 13. Bảo vệ kết cấu hạ tầng đường cao tốc</p>	<p>1: Không sửa</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>1. Bảo vệ kết cấu hạ tầng đường cao tốc thực hiện theo quy định tại Điều 52 Luật Giao thông đường bộ và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p> <p>2. Việc kết nối giữa đường cao tốc với các hệ thống đường bộ khác thực hiện từ bước lập Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc, phù hợp với quy hoạch và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.</p> <p>Trường hợp quy hoạch phát triển giao thông được cấp có thẩm quyền phê duyệt của ngành, của địa phương có sự thay đổi, việc bổ sung nút giao với đường cao tốc phải được sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định và phải xây dựng nút giao khác mức liên thông. Kinh phí xây dựng nút giao khác mức liên thông và các kinh phí khác có liên quan do chủ đầu tư của tuyến kết nối chịu trách nhiệm.</p>	<p>2. Việc kết nối với đường cao tốc phải được quy định trong dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc được duyệt.</p> <p>Trường hợp đường khác kết nối với đường cao tốc đang khai thác sử dụng thì vị trí kết nối phải có trong quy hoạch mạng lưới đường quốc gia, quy hoạch kết cấu hạ tầng đường bộ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; quy hoạch tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Nút giao kết nối phải đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn và phải được cơ quan có thẩm quyền thẩm định về an toàn giao thông.</p>	<p>Sửa đổi quy định về kết nối giao thông để phù hợp với Nghị định số 117/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP</p>
<p>Điều 14. Bảo đảm an toàn giao thông trên đường cao tốc</p> <p>1. Mọi hoạt động quản lý, bảo trì công trình đường cao tốc làm hạn chế điều kiện sử dụng bình thường của đường cao tốc phải được thông báo trên các phương tiện thông tin đến người điều khiển phương tiện tham gia giao thông.</p> <p>2. Đơn vị khai thác, bảo trì phải bố trí đầy đủ nhân lực, thiết bị để cảnh báo nguy cơ gây mất an toàn giao thông, bảo vệ phạm vi cảnh báo theo quy định hiện hành về an toàn giao thông.</p>	<p>1: Không sửa</p> <p>2: Không sửa</p> <p>3: Bãi bỏ</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>3. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Công an ban hành quy định phối hợp về xử lý, bảo đảm trật tự an toàn và xử lý tai nạn, sự cố trên đường cao tốc; công tác bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động quản lý, bảo trì công trình đường cao tốc; kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến đường cao tốc.</p> <p>4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến đường cao tốc trong phạm vi quản lý.</p> <p>5. Nhà đầu tư, đơn vị khai thác, bảo trì chủ động phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an và các lực lượng chức năng khác tại khu vực trong công tác tổ chức giao thông, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường cao tốc và xử lý, giải quyết tai nạn, sự cố.</p>	<p>4: Không sửa</p> <p>5: Không sửa</p>	
<p>Điều 15. Xử lý thông tin và trách nhiệm phát hiện, báo tin khi xảy ra tai nạn, sự cố trên đường cao tốc</p> <p>1. Nguyên tắc xử lý thông tin trên đường cao tốc:</p> <p>a) Thông tin về tai nạn, sự cố phương tiện, sự cố công trình trên đường cao tốc được cung cấp từ các nguồn hệ thống thu thập thông tin trên đường cao tốc; tuần tra, tuần đường, tuần kiểm đường cao tốc; thông tin từ người dân và người tham gia giao thông qua hệ thống điện thoại khẩn cấp trên đường cao tốc.</p> <p>b) Khi nhận được thông tin về tai nạn, sự cố phương tiện, sự cố công trình xảy ra trên đường cao tốc, đơn vị khai thác, bảo trì điều động ngay lực lượng tuần đường, lực lượng ứng cứu giao thông và thông báo cho cơ quan công an; các đội cứu hộ, cứu nạn và các lực lượng liên</p>	<p>Không sửa</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>quan khẩn trương có mặt tại hiện trường thực hiện nhiệm vụ theo chức năng.</p> <p>2. Mọi tổ chức, cá nhân khi phát hiện tai nạn, sự cố phương tiện, sự cố công trình xảy ra trên đường cao tốc có trách nhiệm thông báo cho Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến hoặc cơ quan công an qua số điện thoại khẩn cấp trên đường cao tốc.</p>		
<p>Điều 16. Cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra tai nạn, sự cố trên đường cao tốc</p> <p>Khi xảy ra tai nạn, sự cố giao thông, tổ chức, cá nhân có liên quan ngoài việc thực hiện theo quy định của Điều 38 Luật Giao thông đường bộ cần có trách nhiệm thực hiện các quy định sau:</p> <p>1. Đơn vị khai thác, bảo trì tuyến đường cao tốc có tai nạn, sự cố phải điều động lực lượng đến ngay hiện trường giải quyết bước đầu, bảo vệ hiện trường, sơ cứu về người (nếu có), hướng dẫn điều tiết giao thông tạm thời; bố trí lực lượng tham gia giải quyết tai nạn, sự cố theo chỉ huy của lực lượng công an; tổ chức thực hiện các thủ tục đòi bồi thường thiệt hại tài sản kết cấu hạ tầng đường cao tốc theo quy định.</p> <p>2. Đội cứu nạn có mặt ngay tại hiện trường chậm nhất 30 phút kể từ khi nhận được thông tin để sơ cứu, cấp cứu ban đầu người bị nạn; vận chuyển người bị nạn đến cơ sở y tế gần nhất.</p>	<p>Không sửa</p> <p>1: Không sửa</p> <p>2: Không sửa</p> <p>3. Tổ chức thực hiện cứu hộ:</p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với thực tế hiện nay, đồng</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>3. Đội cứu hộ có mặt tại hiện trường chậm nhất 30 phút kể từ khi nhận được thông tin để thực hiện cứu hộ phương tiện, hàng hóa bị nạn ra khỏi đường cao tốc.</p>	<p>a) Người điều khiển hoặc chủ phương tiện có quyền, nghĩa vụ tổ chức cứu hộ, bao gồm cả hình thức thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện cứu hộ phương tiện, hàng hóa, người tham gia giao thông trên phương tiện của mình;</p> <p>b) Tổ chức, cá nhân cứu hộ phải có mặt tại hiện trường trong thời gian ngắn nhất sau khi nhận được thông tin để thực hiện cứu hộ người, phương tiện, hàng hóa bị nạn ra khỏi đường cao tốc;</p> <p>c) Chi phí cứu hộ do người điều khiển phương tiện hoặc chủ phương tiện chi trả nếu nguyên nhân gây ra tai nạn do người điều khiển phương tiện gây ra hoặc phương tiện tham gia giao thông không bảo đảm quy định của pháp luật về đăng kiểm hoặc phương tiện bị nạn do tác động của gió, bão thiên tai;</p> <p>d) Người điều khiển hoặc chủ phương tiện không thực hiện cứu hộ kịp thời, dẫn đến ảnh hưởng trật tự, an toàn giao thông, ùn tắc giao thông thì đơn vị khai thác, bảo trì có trách nhiệm thực hiện cứu hộ để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông. Chi phí cứu hộ do người điều khiển phương tiện chi trả, nếu người điều khiển phương tiện không thực hiện chi trả thì chủ phương tiện có trách nhiệm chi trả. Việc chi trả chi phí cứu hộ được thực hiện trước khi phương tiện bàn giao cho người điều khiển hoặc chủ phương tiện. Mức chi trả chi phí cứu hộ theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều này.</p> <p>4: Bãi bỏ</p>	<p>thời làm rõ trách nhiệm của các chủ thể có liên quan.</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>4. Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về tai nạn, sự cố trên sóng radio, biển báo thông tin điện tử, các điểm cung cấp thông tin; phối hợp với đơn vị khai thác, bảo trì điều tiết giao thông từ xa, áp dụng các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn giao thông; điều chỉnh làn xe chạy hoặc hạn chế tốc độ chạy xe trên đường cao tốc cho phù hợp với điều kiện giao thông thực tế.</p> <p>5. Trung tâm quản lý điều hành giao thông khu vực chịu trách nhiệm:</p> <p>a) Chỉ đạo Trung tâm quản lý điều hành giao thông tuyến và giám sát việc cung cấp các thông tin trong quá trình thực hiện cứu hộ, cứu nạn;</p> <p>b) Chỉ đạo các đơn vị khai thác, bảo trì tuyến đường cao tốc khác trong khu vực tham gia hỗ trợ giải quyết tai nạn, sự cố khi cần thiết;</p> <p>c) Điều phối giao thông trên hệ thống đường cao tốc khu vực theo phương án tổ chức giao thông đặc biệt đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>6. Cơ quan công an chỉ huy lực lượng của mình đến ngay hiện trường xảy ra tai nạn, sự cố chậm nhất 30 phút kể từ khi nhận được thông tin, chủ trì phối hợp với các lực lượng giải quyết tai nạn, sự cố trong thời gian ngắn nhất đưa đường cao tốc vào hoạt động bình thường.</p>	<p>5: Bãi bỏ</p> <p>6. Cơ quan Công an chỉ huy lực lượng của mình đến ngay hiện trường xảy ra tai nạn, sự cố trong thời gian ngắn nhất kể từ khi nhận được thông tin, chủ trì phối hợp với các lực lượng giải quyết tai nạn, sự cố trong thời gian ngắn nhất để đưa đường cao tốc vào hoạt động bình thường.</p>	<p>Bãi bỏ do nội dung đã điều chỉnh và đưa vào Điều 8</p> <p>Sửa đổi để phù hợp thực tế và khả thi trong thực hiện.</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>7. Chi phí cứu nạn, cứu hộ trên đường cao tốc</p> <p>a) Bộ Giao thông vận tải quy định về định mức, chi phí cứu hộ trên đường cao tốc;</p> <p>b) Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải quy định về định mức, chi phí cho công tác cứu nạn trên đường cao tốc;</p> <p>c) Chi phí cho hoạt động cứu nạn, trên đường cao tốc được tính trong chi phí quản lý khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc. Chi phí cho hoạt động cứu hộ sẽ do người điều khiển phương tiện chi trả nếu nguyên nhân gây ra tai nạn do người điều khiển phương tiện gây ra; do đơn vị được giao tổ chức khai thác, bảo trì hoặc chủ đầu tư tuyến cao tốc chi trả nếu nguyên nhân gây tai nạn do hư hỏng của công trình đường cao tốc hoặc nguyên nhân khách quan khác.</p>	<p>a: Không sửa</p> <p>b: Không sửa</p> <p>c) Chi phí cứu nạn và thực hiện công tác đảm bảo giao thông khi cứu nạn, cứu hộ được tính trong chi phí quản lý, khai thác sử dụng và bảo trì đường cao tốc.</p> <p>8. Thực hiện phòng cháy, chữa cháy đối với công trình đường cao tốc:</p> <p>a) Hàm đường cao tốc có chiều dài lớn, các trung tâm quản lý, điều hành giao thông và các hạng mục cần thiết khác phải được trang bị hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.</p> <p>b) Người quản lý sử dụng đường cao tốc có trách nhiệm xây dựng biện pháp phòng cháy, chữa cháy; tổ chức tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy, phân công thực hiện; rà soát tình trạng, sửa chữa, bổ sung,</p>	<p>Sửa đổi để đảm bảo bao quát, khả thi</p> <p>Bổ sung các quy định để đảm bảo yêu cầu an toàn giao thông, an toàn, phòng cháy, chữa cháy theo quy định hiện hành; đồng thời tiếp thu đề nghị của Bộ Công an, các doanh nghiệp khai thác đường cao tốc hiện nay.</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	<p>thay thế hệ thống và thiết bị phòng cháy, chữa cháy, mua bảo hiểm cháy, nổ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Chi phí thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy được tính trong chi phí đầu tư xây dựng công trình và chi phí quản lý, khai thác sử dụng và bảo trì công trình.</p> <p>c) Đơn vị khai thác, bảo trì có trách nhiệm tham gia xây dựng biện pháp phòng cháy, chữa cháy, tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy, thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy theo phân công; thường xuyên kiểm tra hệ thống và thiết bị phòng cháy, chữa cháy để kịp thời sửa chữa, thay thế các hạng mục, thiết bị hư hỏng, không sử dụng được.</p>	
	<p>Điều 16A. Trạm dừng nghỉ, trạm kiểm tra tải trọng xe đường cao tốc</p> <p>1. Trạm dừng nghỉ của đường cao tốc được xây dựng theo quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật để phục vụ cho người tham gia giao thông, hỗ trợ công tác cứu nạn, cứu hộ, sửa chữa, cung cấp nhiên liệu, năng lượng cho phương tiện tham gia giao thông.</p> <p>2. Vị trí, quy mô xây dựng trạm dừng nghỉ được xác định khi lập dự án, thiết kế xây dựng trạm và được triển khai trong dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc hoặc sau khi đường cao tốc đã đưa vào khai thác sử dụng. Việc đầu tư xây dựng, quản lý, kinh doanh khai thác thực hiện theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định của đường cao tốc</p>	<p>Bổ sung quy định về trạm dừng nghỉ, trạm kiểm tra tải trọng xe để hoàn thiện quy định của pháp luật về nội dung này và tháo gỡ cho các dự án đường cao tốc đã, đang xây dựng nhưng chưa có trạm dừng nghỉ, trạm kiểm tra tải trọng xe</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	<p>a) Trạm kiểm tra tải trọng xe của đường cao tốc được xây dựng trong dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc hoặc trong giai đoạn khai thác sử dụng đường cao tốc.</p> <p>b) Vị trí xây dựng trạm kiểm tra tải trọng xe được bố trí tại trạm thu phí, đường nhánh nối vào đường cao tốc, vị trí phù hợp khác. Việc sử dụng Trạm phải bảo đảm giao thông an toàn; phải bố trí nơi dừng, đỗ để xử lý, có phương án hạ tải hoặc đường nhánh để phương tiện vi phạm di chuyển ra khỏi đường cao tốc tại trạm kiểm tra tải trọng xe cố định.</p> <p>c) Đối với đường cao tốc được đầu tư xây dựng bằng ngân sách nhà nước, chi phí xây dựng trạm kiểm tra tải trọng xe được tính theo một trong các trường hợp sau: Tính trong dự án xây dựng đường cao tốc; Chi phí đầu tư xây dựng trạm sau khi đường cao tốc đã đưa vào khai thác sử dụng hoặc trong nguồn chi phí bảo trì đường cao tốc của ngân sách nhà nước. Chi phí quản lý, bảo trì trạm kiểm tra tải trọng xe được tính trong chi phí bảo trì đường cao tốc.</p> <p>d) Chi phí xây dựng trạm kiểm tra tải trọng xe cố định của đường cao tốc đầu tư xây dựng theo phương thức đối tác công tư được tính trong chi phí đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc; Chi phí quản lý, bảo trì và chi phí xây dựng trạm kiểm tra tải trọng xe trong giai đoạn khai thác sử dụng đường cao tốc được tính trong chi phí quản lý, bảo trì đường cao tốc. Các chi phí này được tính trong phương án tài chính của hợp đồng dự án.</p>	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>Điều 17. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi xảy ra tai nạn, sự cố trên đường cao tốc</p> <p>1. Người điều khiển phương tiện, người có liên quan trực tiếp đến tai nạn và người có mặt nơi xảy ra tai nạn có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời đến cơ quan chức năng qua số điện thoại khẩn cấp theo quy định tại Điều 38 Luật Giao thông đường bộ. Người điều khiển phương tiện, chủ phương tiện chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản công trình đường cao tốc đối với trường hợp sự cố, tai nạn do mình gây ra theo quy định.</p> <p>2. Đơn vị khai thác, bảo trì chịu trách nhiệm thực hiện việc xác định giá trị thiệt hại; dọn dẹp hiện trường sau khi lực lượng công an và các lực lượng chức năng khác lập xong biên bản hiện trường và cho phép giải phóng hiện trường; tiến hành sửa chữa, phục hồi công trình đường cao tốc bị hư hại do tai nạn, sự cố gây ra.</p>	Không sửa	
<p>Chương III. BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG CAO TỐC</p>	Không sửa	
<p>Điều 18. Bảo trì công trình đường cao tốc</p> <p>1. Công tác bảo trì công trình đường cao tốc thực hiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật về bảo trì công trình hoặc quy trình bảo trì được Chủ đầu tư, nhà đầu tư phê duyệt theo quy định về bảo trì công trình xây dựng, đảm bảo công năng của công trình và an toàn giao thông trong quá trình vận hành khai thác.</p> <p>2. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lựa chọn đơn vị, tổ chức thực hiện công tác bảo trì công trình đường cao tốc đối với các tuyến đường được đầu</p>	<p>1. Công tác bảo trì công trình đường cao tốc thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình bảo trì công trình.</p> <p>2. Cơ quan quản lý đường cao tốc được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường cao tốc có trách nhiệm lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật</p>	Sửa lại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 18 của NĐ 32 để phân cấp, phân quyền trong việc lựa chọn nhà thầu của Cơ quan quản lý đường cao tốc (thay Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh) để phù hợp Luật Đấu thầu, quy định đối với các trường hợp là Doanh nghiệp quản lý, khai thác

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>tu xây dựng bằng ngân sách nhà nước trong phạm vi quản lý.</p> <p>3. Nhà đầu tư tổ chức thực hiện công tác bảo trì công trình đường cao tốc đối với các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư và các dự án nhượng quyền theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>4. Công tác tổ chức khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc được thực hiện theo hợp đồng riêng biệt hoặc là nội dung công việc trong hợp đồng đầu tư xây dựng, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.</p>	<p>để thực hiện công tác quản lý, vận hành và bảo trì công trình đường cao tốc bằng ngân sách nhà nước trong phạm vi quản lý; Tổ chức đặt hàng trong thời gian chưa hoàn thành việc đấu thầu thực hiện công việc này để bảo đảm công tác quản lý, bảo trì và các biện pháp an toàn giao thông phải được thực hiện thường xuyên, liên tục.</p> <p>3. Doanh nghiệp dự án có trách nhiệm xây dựng, ban hành quy định lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư để thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác sử dụng và bảo trì đường cao tốc do mình quản lý. Doanh nghiệp nhà nước thực hiện đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc từ vốn nhà nước có trách nhiệm lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu để tổ chức thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác sử dụng và bảo trì đường cao tốc do mình quản lý.</p> <p>4. Đối với đường cao tốc chưa đầu tư hoàn chỉnh, trong giai đoạn phân kỳ đầu tư và quản lý, khai thác sử dụng đường cao tốc phải thực hiện các quy định sau:</p> <p>a) Chủ đầu tư xây dựng có trách nhiệm cắm mốc đền bù giải phóng mặt bằng; cắm mốc giới hành lang an toàn đường cao tốc theo quy mô hoàn chỉnh; bàn giao mốc và hồ sơ đền bù giải phóng mặt bằng, hồ sơ cắm mốc lộ giới hành lang an toàn đường bộ cho người quản lý sử dụng đường cao tốc.</p> <p>b) Người quản lý sử dụng đường cao tốc có trách nhiệm quản lý phần đất đã đền bù, giải phóng mặt bằng,</p>	<p>đường cao tốc, Doanh nghiệp nhà nước thực hiện lựa chọn nhà thầu thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác sử dụng và bảo trì; bổ sung quy định tổ chức giao thông, sửa chữa công trình đối trường hợp đường cao tốc thực hiện phân kỳ đầu tư, chưa đầu tư hoàn chỉnh.</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>5. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kiểm tra, giám sát thực hiện các hợp đồng quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc trong phạm vi quản lý.</p>	<p>hành lang an toàn đường cao tốc và hồ sơ tài liệu phục vụ đầu tư hoàn chỉnh đường cao tốc.</p> <p>5: Không sửa.</p>	
<p>Điều 19. Chi phí cho công tác bảo trì công trình đường cao tốc</p> <p>1. Đối với đường cao tốc được đầu tư xây dựng bằng vốn ngân sách nhà nước, đường cao tốc chuyển giao lại từ các nhà đầu tư khi hết thời hạn khai thác, đường cao tốc xây dựng theo hình thức xây dựng – chuyển giao (BT): Chi phí bảo trì được bố trí từ nguồn thu phí trên đường cao tốc (trường hợp thu phí) hoặc nguồn Quỹ bảo trì đường bộ (trường hợp không thu phí).</p> <p>2. Đối với đường cao tốc được chuyển giao quyền thu phí cho các tổ chức, cá nhân, chi phí bảo trì được bố trí từ tiền bán quyền thu phí (nếu giá chuyển giao bao gồm chi phí bảo trì) hoặc từ Quỹ bảo trì đường bộ nếu Hợp đồng chuyển giao quyền thu phí quy định Nhà nước thực hiện công tác bảo trì.</p> <p>3. Đối với đường cao tốc được đầu tư xây dựng, quản lý và bảo trì bằng nguồn vốn của nhà đầu tư theo hình thức đối tác công – tư (ngoài hình thức BT), chi phí bảo trì do nhà đầu tư bảo đảm.</p>	<p>Điều 19: Bãi bỏ</p>	<p>Khoản 4 dự thảo Nghị định đề bãi bỏ Điều 19 “Chi phí bảo trì công trình đường cao tốc”: Do Chính phủ đã bỏ Quỹ bảo trì đường bộ; đồng thời nguồn chi phí bảo trì công trình đường cao tốc đã được quy định trong Luật Ngân sách nhà nước đối với đường cao tốc của Nhà nước; quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và quy định tại các hợp đồng PPP, hợp đồng chuyển nhượng đường cao tốc theo quy định của pháp luật khác.</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p align="center">Chương IV. TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, KHAI THÁC VÀ BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG CAO TỐC</p>		
<p>Điều 20. Trách nhiệm quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc</p> <p>1. Bộ Giao thông vận tải chịu trách nhiệm:</p> <p>a) Thực hiện quản lý nhà nước về đường cao tốc;</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc; tổ chức và kiểm tra thực hiện các văn bản ban hành;</p> <p>c) Tổ chức xây dựng bộ máy quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường cao tốc; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông trên đường cao tốc; theo dõi tình trạng kỹ thuật công trình đường cao tốc và thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về đường cao tốc;</p> <p>d) Kiểm tra, giám sát việc tổ chức khai thác và bảo trì đường cao tốc; kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án tổ chức giao thông được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p>	<p>a: Không sửa</p> <p>b) Hướng dẫn thực hiện phương án tổ chức giao thông đối với đường cao tốc phân kỳ đầu tư, xác định chi phí lập phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc; quy định công tác tuần đường và tuần kiểm trên đường cao tốc; xây dựng, ban hành tiêu chuẩn, định mức về quản lý, khai thác công trình đường cao tốc; tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc;</p> <p>c) Tổ chức quản lý, khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về giao thông trên đường cao tốc; theo dõi tình trạng kỹ thuật công trình đường cao tốc và thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về đường cao tốc;</p> <p>d) Kiểm tra, giám sát việc tổ chức quản lý, khai thác, bảo trì và việc thực hiện phương án tổ chức giao thông đối với các đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý.</p>	<p>Sửa đổi điểm b, c, d khoản 1 Điều 20 để quy định Bộ GTVT hướng dẫn, quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định này; tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức quản lý, bảo trì, thực hiện tổ chức giao thông đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý của Bộ GTVT;</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>2. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định về hoạt động y tế, sơ cứu, cấp cứu trên đường cao tốc và cơ cấu, tổ chức bộ máy cho hoạt động cứu nạn.</p>	<p>2: Không sửa</p>	
<p>3. Bộ Công an chịu trách nhiệm: a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành liên quan ban hành quy định và tổ chức thực hiện việc tuần tra, điều tiết giao thông khi xử lý tai nạn và xử lý vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ; b) Phối hợp khai thác sử dụng dữ liệu quản lý điều hành giao thông phục vụ cho công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và đấu tranh phòng, chống tội phạm hoạt động trên đường cao tốc.</p>	<p>3: Không sửa</p>	
<p>4. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế sử dụng đường cao tốc cho mục đích quốc phòng, an ninh.</p>	<p>4: Không sửa</p>	
<p>5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động bảo trì đường cao tốc trong phạm vi quản lý; tổ chức chỉ đạo việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giao thông trên đường cao tốc, pháp luật, chính sách của Nhà nước về bảo vệ tài sản và hành lang an toàn đường cao tốc; chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công an trong công tác bảo vệ tài sản và hành lang an toàn đường cao tốc; phối hợp với Bộ Công an trong xử lý, giải quyết tai nạn, sự cố xảy ra trên đường cao tốc.</p>	<p>5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động bảo trì đường cao tốc thuộc phạm vi được giao quản lý; tổ chức chỉ đạo việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về giao thông trên đường cao tốc, về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và hành lang an toàn đường cao tốc; chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công an trong công tác bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và hành lang an toàn đường cao tốc; phối hợp với Bộ Công an trong xử lý, giải quyết tai nạn, sự cố xảy ra trên</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 20 để phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, ...kiểm tra, giám sát việc tổ chức quản lý, bảo trì, thực hiện tổ chức giao thông đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp tỉnh.</p>

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
	đường cao tốc; Kiểm tra, giám sát việc tổ chức khai thác, bảo trì và việc thực hiện phương án tổ chức giao thông đối với các đường cao tốc thuộc phạm vi quản lý.	
Chương V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH		
Điều 21. Hiệu lực thi hành Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2014.	Điều 3. Quy định về chuyển tiếp đối với công trình đường cao tốc đầu tư theo phương thức đối tác công tư Các dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư đã ký hợp đồng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành được thực hiện theo các quy định của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ và quy định của hợp đồng dự án. Cơ quan ký hợp đồng có thể đàm phán, thống nhất với nhà đầu tư để bổ sung các quy định của Nghị định này vào hợp đồng và ký kết bổ sung phụ lục điều chỉnh hợp đồng.	
Điều 22. Điều khoản thi hành 1. Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.	Điều 4. Điều khoản thi hành	

Nghị định số 32/2014/NĐ-CP	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung	Văn bản rà soát
<p>2. Việc quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc phải tuân thủ theo quy định pháp luật về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và quy định tại Nghị định này.</p> <p>3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.</p>	<p>1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm</p> <p>2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.</p>	